

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2019/HS-ST

Ngày 13 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2019/TLHS-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Văn D, sinh năm 1993 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: thôn 1, xã NN, huyện LH, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D1, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; vợ: Cao Thị Bích N; con: có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2019 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty TNHH vận tải Sao Mai; địa chỉ: tổ 22, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H - chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

2. Anh Đinh Minh N, sinh năm 1993; trú tại: thôn QN, xã TH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Nam Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/4/2019, Lê Văn D đang ăn tối tại tổ 3 phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý thì có bạn tên là Quỳnh, sinh năm 1991, trú tại: Tổ dân

phố Bảo Lộc 1, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý gọi điện thoại nói “Em đang ở đâu đấy”, D trả lời “Em đang ăn ở quán Tít”, Quỳnh nói “Ăn xong thì về chỗ gốc cây ở khách sạn Thanh Hà lấy bao thuốc đưa cho anh đang ở trong xe ô tô I10 đậu ở gần quán Thanh Hà, bên trong bao thuốc có mười lăm viên kẹo và mấy chỉ ke đưa cho anh đấy”. D hiểu ý Quỳnh bảo về lấy ma túy mang đi giao cho khách nên đồng ý. D đi về khách sạn Thanh Hà thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý và đến gốc cây ở gần khu vực cổng khách sạn thấy có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, D cầm lên rồi mở bao thuốc lá ra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 15 viên nén hình tròn màu cam và 04 túi nilon màu trắng có viên màu xanh bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. D biết đó là ma túy nên cầm lấy và gọi taxi hãng Sao Mai do anh Đinh Minh N là lái xe chở D đi ra khu vực đường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại chỗ lực lượng công an thu giữ trong lòng bàn tay trái của D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 15 viên nén hình tròn màu cam và 04 túi nilon màu trắng có viên màu xanh bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. D khai nhận đó là các gói ma túy cất giữ mục đích mang đi bán. Lực lượng công an đã đưa D cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng chứa 15 viên nén hình tròn màu cam, trên mặt mỗi viên nén đều có chữ VL lồng vào nhau được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 04 túi nilon màu trắng có viên màu xanh bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; số tiền 5.000.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05; 01 ví giả da màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn D; 01 xe ô tô biển kiểm soát 90A-063.41.

Tại bản kết luận giám định số 93/PC09-MT ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

+ Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy có khối lượng 5,096g (năm phẩy không trăm chín mươi sáu gam) loại MDMA.

+ Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,958g (một phẩy chín trăm năm mươi tám gam) loại Ketamine.

Ngày 26, 27/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lê Văn D tại thôn 1, xã NN,

huyện LH, tỉnh Hà Nam và phòng 507 khách sạn Thanh Hà thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (D thuê từ ngày 25/4/2019). Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKS-PL ngày 21/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Lê Văn D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lê Văn D theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Văn D mức án từ 09 đến 10 năm tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng; Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của Lê Văn D được hoàn trả sau giám định.

- Trả lại Lê Văn D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu trắng; số tiền 5.000.000 đồng; 01 ví giả da màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn D, song tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đen.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đinh Minh N trình bày: tối ngày 26/4/2019, anh nhận được lệnh tổng đài của Công ty TNHH vận tải Sao Mai đi đón khách. Khi đang chở khách ở khu vực đường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra và sau đó thu giữ của anh một xe ô tô BKS 90A-063.41. Đến nay Cơ quan Công an đã trả lại anh chiếc xe ô tô nên anh không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH vận tải Sao Mai và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận giám định về chất ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 26/4/2019, tại khu vực tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Lê Văn D đang cất giữ trái phép 5,096 gam ma túy loại MDMA và 1,958 gam ma túy loại Ketamine mục đích để bán thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo còn làm gia tăng các đối tượng nghiện hút trong cộng đồng làm xã hội mất ổn định. Bản

thân bị cáo là người có đủ N lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý. Cần nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Mục đích bị cáo cất giấu ma túy để bán kiếm lời, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy và bao gói thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đen, Lê Văn D sử dụng để liên lạc, giao dịch thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu trắng, số tiền 5.000.000 đồng, 01 ví giả da màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn D thu giữ của bị cáo D. Số tài sản giấy tờ này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo, song tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe ô tô BKS 90A-063.41 thu giữ của anh Đinh Minh N, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh N đã hợp đồng liên kết với Công ty TNHH vận tải Sao Mai là đơn vị chủ quản của chiếc xe nói trên. Ngày 26/4/2019 anh N nhận điện đón khách là Lê Văn D, anh N không biết D gọi xe để chở đi bán ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho Công ty TNHH vận tải Sao Mai và anh N với tư cách là đại diện theo ủy quyền của Công ty nhận lại xe là phù hợp pháp luật.

[7] Các tình tiết khác của vụ án: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Lê Văn D, D khai do người thanh niên tên Quỳnh, sinh năm 1991, địa chỉ tổ dân phố Bảo Lộc 1, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý gọi điện thoại cho D, bảo D đến khu vực khách sạn Thanh Hà để lấy và mang đi bán cho khách. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý tiến hành xác minh, xác định trên địa bàn phường Thanh Châu có người tên Đặng Xuân Quỳnh, sinh năm 1991. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập Đặng Xuân Quỳnh lên để làm việc nhưng Quỳnh không có mặt tại địa phương. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi của Đặng Xuân Quỳnh để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 35; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Văn D 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

2/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01, QT02 số 93/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đen (không mở được dữ liệu máy).

- Trả lại bị cáo 01 ví giả da màu đen đã cũ, 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 350112001362 mang tên Lê Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu trắng số Imel: 990005794874793/01, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng số Imel: 353332079556056, và số tiền 5.000.000 đồng (tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án).

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/8/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 55 ngày 26/8/2019.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQCSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên